

Số: 31/NQ-HĐND

Son La, ngày 01 tháng 11 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư cơ sở vật chất,
hạ tầng kỹ thuật đô thị Mộc Châu, huyện Mộc Châu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SON LA KHOÁ XV
KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 192/TTr-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 93/BC-KTNS ngày 29 tháng 10 năm 2021 của
Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh và thảo luận của Đại biểu
Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật đô thị Mộc Châu, huyện Mộc Châu (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được HĐND tỉnh Sơn La khoá XV, Kỳ họp chuyên đề lần thứ hai thông qua ngày 01 tháng 11 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu của UBTWQH;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Tư pháp;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Thường vụ tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy; HĐND; UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Trung tâm: Thông tin tỉnh, Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, Dũng.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thái Hưng



PHỤ LỤC

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật đô thị Mộc Châu, huyện Mộc Châu

(Kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 01/11/2021 của HĐND tỉnh Sơn La)

1. Mục tiêu đầu tư: Từng bước hoàn thiện các hạng mục cơ sở hạ tầng đồng bộ theo quy hoạch được duyệt nhằm đảm bảo hoạt động ổn định, lâu dài và phát triển du lịch theo mục tiêu của quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch quốc gia Mộc Châu đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đã đề ra. Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật hoàn thiện cho khu vực, đáp ứng nhu cầu đi lại cũng như hoạt động tham quan du lịch của nhân dân trong vùng và du khách đến thăm quan, từng bước hoàn thành các tiêu chí đưa Mộc Châu lên đô thị loại IV, trở thành thị xã vào năm 2025. Đồng thời góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội và cải thiện bộ mặt cảnh quan của huyện Mộc Châu.

2. Quy mô đầu tư: Cải tạo, mở rộng 09 tuyến đường trên địa bàn thị trấn Mộc Châu và thị trấn Nông Trường Mộc Châu thiết kế theo tiêu chuẩn TCVN 104:2007, với tổng chiều dài khoảng 8,41km xây dựng vỉa hè trên địa bàn thị trấn Mộc Châu (đoạn từ Hang Dơi - tiểu khu 14) với tổng chiều dài khoảng 5,0km, cụ thể như sau:

2.1. Cải tạo, mở rộng đường Bế Văn Đàn, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu

- Điểm đầu: Cách Quốc lộ 6 (Km190+390, Đối diện Nghĩa trang Liệt sỹ huyện Mộc Châu) 125m (từ ranh giới quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư tiểu khu 10).

- Điểm cuối: Giao với đường 6-3.

Tổng chiều dài tuyến khoảng 0,7km, với các chỉ tiêu kỹ thuật như sau: $B_{nền} = 15,5m$; $B_{mặt} = 7,5m$; $B_{hè} = 2 \times 4m = 8m$. Mặt đường bê tông nhựa, hệ thống rãnh thoát nước, các công trình trên tuyến được thiết kế đồng bộ với tuyến đường.

2.2. Xây dựng vỉa hè trên địa bàn thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu (đoạn từ Hang Dơi - tiểu khu 14)

- Điểm đầu: Km189+000 Quốc lộ 6.

- Điểm cuối: Km194+00 Quốc lộ 6.

Tổng chiều dài tuyến khoảng 5,0 km, với các chỉ tiêu kỹ thuật như sau: Lát vỉa hè, hồ trồng cây, chỉnh trang hệ thống cây hiện có.

2.3. Cải tạo, mở rộng Đường Tránh dốc 75, thị trấn Mộc Châu

- Điểm đầu: Giao với đường Vừa A Dính.

- Điểm cuối: giao với Km187+270 Quốc lộ 6.

Tổng chiều dài tuyến khoảng 0,6km, với các chỉ tiêu kỹ thuật như sau: $B_{nền} =$

13,5m; $B_{\text{mặt}} = 7,5\text{m}$; $B_{\text{hệ}} = 2 \times 3,0\text{m} = 6,0\text{m}$. Phần tiếp giáp hai bên xây dựng bồn hoa (Vườn hoa tại vị trí gần điểm đầu tuyến, giáp tuyến đường vào trường THPT nội trú). Mặt đường bê tông nhựa, hệ thống rãnh thoát nước, hệ thống chiếu sáng và các công trình trên tuyến được thiết kế đồng bộ với tuyến đường.

2.4. Cải tạo, mở rộng tuyến đường 3-2, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu

- Điểm đầu: Km185+470 Quốc lộ 6.

- Điểm cuối: nối vào ngã ba Tiểu khu 3-2 (giao với đầu tuyến phố Hoa Ban), thị trấn Nông Trường Mộc Châu.

Tổng chiều dài tuyến khoảng 0,35km, với các chỉ tiêu kỹ thuật như sau: $B_{\text{nền}} = 13,5\text{m}$; $B_{\text{mặt}} = 7,5\text{m}$; $B_{\text{hệ}} = 2 \times 3,0\text{m} = 6,0\text{m}$. Mặt đường bê tông nhựa, hệ thống rãnh thoát nước, hệ thống chiếu sáng và các công trình trên tuyến được thiết kế đồng bộ với tuyến đường.

2.5. Cải tạo, mở rộng tuyến đường Bó Bun, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu

- Điểm đầu: Km184+660 Quốc lộ 6

- Điểm trung gian: Khu dân cư tiểu khu Bó Bun - Ban Quản lý khu du lịch Quốc gia Mộc Châu - Cụm công nghiệp Mộc Châu

- Điểm cuối: Km185+470 Quốc lộ 6

Tổng chiều dài tuyến khoảng 2,0km, với các chỉ tiêu kỹ thuật như sau: $B_{\text{nền}} = 13,5\text{m}$; $B_{\text{mặt}} = 7,5\text{m}$; $B_{\text{hệ}} = 2 \times 3,0\text{m} = 6,0\text{m}$. Mặt đường bê tông nhựa, hệ thống rãnh thoát nước, hệ thống chiếu sáng và các công trình trên tuyến được thiết kế đồng bộ với tuyến đường.

2.6. Cải tạo, mở rộng Đường giao thông tiểu khu Tiên Tiến đi tiểu khu Chiềng Đi, thị trấn Nông Trường Mộc Châu

- Điểm đầu: Giao với đường QL.43 đi Tiên Tiến tại Km1+349,96m; thuộc địa phận tiểu khu Tiên Tiến, thị trấn Nông Trường Mộc Châu.

- Điểm cuối: Giao với Ngã 4 Đường Khu du lịch sinh thái; thuộc địa phận tiểu khu Chiềng Đi, thị trấn Nông Trường Mộc Châu.

Tổng chiều dài khoảng 1,70km, với các chỉ tiêu kỹ thuật như sau tuyến: $B_{\text{nền}} = 15,5\text{m}$; $B_{\text{mặt}} = 7,5\text{m}$; $B_{\text{hệ}} = 2 \times 4,0\text{m} = 8,0\text{m}$. Mặt đường bê tông nhựa, hệ thống rãnh thoát nước, hệ thống chiếu sáng và các công trình trên tuyến được thiết kế đồng bộ với tuyến đường.

2.7. Cải tạo, mở rộng đường tiểu khu 19/8 – Khí tượng (Đài bay), thị trấn Nông Trường Mộc Châu

- Điểm đầu: Km77+380 Quốc lộ 43.

- Điểm cuối: Ngã ba đường rẽ đi Đài bay.

Tổng chiều dài tuyến khoảng 0,30km, với các chỉ tiêu kỹ thuật như sau: $B_{nền} = 13,5m$; $B_{mặt} = 7,5m$; $B_{hè} = 2 \times 3,0m = 6,0m$. Mặt đường bê tông nhựa, hệ thống rãnh thoát nước, hệ thống chiếu sáng và các công trình trên tuyến được thiết kế đồng bộ với tuyến đường.

2.8. Cải tạo, mở rộng tuyến đường lộ 104 từ Km0+00 đến Km0+934, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu

- Điểm đầu: Km77+800 Quốc lộ 43 (Chân dốc ô tô).

- Điểm cuối: Km0+934 Đường tỉnh lộ 104.

Tổng chiều dài tuyến khoảng 0,93km, với các chỉ tiêu kỹ thuật như sau: $B_{nền} = 13,5m$; $B_{mặt} = 7,5m$; $B_{hè} = 2 \times 3,0m = 6,0m$. Mặt đường bê tông nhựa, hệ thống rãnh thoát nước, hệ thống điện chiếu sáng, các công trình trên tuyến được thiết kế đồng bộ với tuyến đường.

2.9. Cải tạo, mở rộng tuyến đường Kim Liên, thị trấn Nông Trường Mộc Châu

- Điểm đầu: Km78+154 Quốc lộ 43.

- Điểm cuối: Phía trước khu di tích lịch sử - văn hóa “Bác Hồ về thăm và nói chuyện với cán bộ, công nhân Nông trường Mộc Châu”.

Tổng chiều dài tuyến khoảng 0,8km, với các chỉ tiêu kỹ thuật như sau: $B_{nền} = 15,5m$; $B_{mặt} = 7,5m$; $B_{hè} = 2 \times 4,0m = 8,0m$. Mặt đường bê tông nhựa, hệ thống rãnh thoát nước, các công trình trên tuyến được thiết kế đồng bộ với tuyến đường.

2.10. Cải tạo, mở rộng đường từ Quốc lộ 6 đến đường Vườn Đào, thị trấn Nông Trường Mộc Châu

- Điểm đầu: Km183+685 Quốc lộ 6.

- Điểm cuối: Giao với đường Vườn Đào.

Tổng chiều dài tuyến khoảng 1,03km, với các chỉ tiêu kỹ thuật như sau:

- Đoạn từ Km183+685 Quốc lộ 6 đến nút giao với đường Trục chính đô thị nội thị Mộc Châu với chiều dài 0,12km: $B_{nền} = 20,5m$; $B_{mặt} = 10,5m$; $B_{hè} = 2 \times 5,0m = 10m$.

- Đoạn từ nút giao với đường Trục chính đô thị nội thị Mộc Châu đến cuối tuyến có chiều dài là 0,91km: $B_{nền} = 13,5m$; $B_{mặt} = 7,5m$; $B_{hè} = 2 \times 3,0m = 6m$.

Mặt đường bê tông nhựa, hệ thống rãnh thoát nước, hệ thống chiếu sáng và các công trình trên tuyến được thiết kế đồng bộ với tuyến đường.

3. Nhóm dự án: Nhóm B

4. Tổng mức đầu tư dự án: 180.000 triệu đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn:

ĐVT: triệu đồng

Năm	Tổng số	Cơ cấu nguồn vốn			Ghi chú
		Bổ sung cân đối ngân sách tỉnh	Nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	
Năm 2022 - 2025	180.000	94.000	36.000	50.000	
Tổng cộng	180.000	94.000	36.000	50.000	

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

- Năm 2022: Chuẩn bị đầu tư, khởi công dự án, thực hiện dự án.

- Giai đoạn 2023-2025: Thực hiện dự án, hoàn thành và quyết toán dự án.